

*Hoàn Kiếm, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

Số: **86/2024/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- **Anh Đặng Minh H**, sinh năm 1983;

2- **Chị Trần Thị T**, sinh năm 1991;

Cùng nơi thường trú và nơi ở: Số D phố H, phường H, H, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đặng Minh H và chị Trần Thị T đăng ký kết hôn ngày 04/3/2020 tại UBND phường H, H, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

**[2] Về con chung:** Anh chị có 03 con chung là Đặng Khánh L (nữ), sinh ngày 03/12/2019; Đặng Thị Hiếu T1 (nữ), sinh ngày 25/7/2021 và Đặng Thị Thảo H1 (nữ), sinh ngày 29/4/2023. Anh chị thỏa thuận giao cả 03 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh H cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh H được quyền đi lại thăm

nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Xét việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

**[3] Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh chị đã tự giải quyết với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

**[4] Về nợ chung:** Không có

**[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Anh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Minh H và chị Trần Thị T.

- **Về con chung:** Anh chị có 03 con chung là Đặng Khánh L (nữ), sinh ngày 03/12/2019; Đặng Thị Hiếu T1 (nữ), sinh ngày 25/7/2021 và Đặng Thị Thảo H1 (nữ), sinh ngày 29/4/2023. Giao cả 03 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh H cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Hai bên đã tự giải quyết với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí:** Anh Đặng Minh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số 06535 ngày 23/5/2024. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

**3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thu P**

